

# THE BUDDHA PREACHES AMITABHA SUTRA

## (PHẬT THUYẾT A-DI- ĐÀ KINH)

Translator: Nguyễn Văn Hải, M.A.

(Phần I: Dịch nguyên văn từ Hán tự)

Như thị ngã văn. Nhất thời Phật tại Xá Vệ Quốc; Kỳ thụ Cấp Cô Độc viên, dữ đại Tỉ Khiêu Tăng; thiên nhị bách ngũ thập nhân câu, giai thị Đại A La Hán; chúng sở tri thức, trưởng lão Xá Lợi Phất, Ma Ha Mục Kiền Liên, Ma Ha Ca Diếp, Ma Ha Già Chiên Duyên, Ma Ha Câu Hi La, Li Bà Đa, Chu Lợi Bàn Đà Già, Nan Đà, A Nan Đà, La Hầu La, Kiều Phạm Ba Đề, Tân Đầu Lư Phả La Đa, Già Lưu Đà Di, Ma Ha Kiếp Tân Na, Bạc Câu La, A Nậu Lô Đà, như thị đẳng chư đại đệ tử, tinh chư Bồ tát Ma Ha Tát, Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử, A Dật Đa Bồ Tát, Kiên Đà Ha Đề Bồ Tát, Thường Tinh Tấn Bồ Tát, dữ như thị đẳng chư đại Bồ Tát, cập Thích Đề Hoàn Nhân đẳng vô lượng chư thiên đại chúng câu, nhĩ thời Phật cáo trưởng lão Xá Lợi Phất, tòng thị tứ phương; qua thập vạn ức Phật thổ. hữu thế giới danh viết Cực Lạc, kỳ thổ hữu Phật, hiệu A Di Đà, kim hiện tại thuyết pháp. Xá Lợi Phất, bỉ thổ hà cố danh vi Cực Lạc. Kỳ quốc chúng sinh, vô hữu chúng khổ tán thụ chư lạc, cố danh Cực Lạc. Hựu Xá lợi Phất, Cực Lạc quốc thổ, thất trùng lan thuẫn, thất trùng la võng, thất trùng hành thụ, giai thị tứ bảo. Hựu Xá Lợi Phất, Cực Lạc quốc thổ hữu thất bảo trì, bát công đức, sung mãn kỳ trung. Trì để thuận dĩ kim sa bố địa; tứ biên giai đạo, kim, ngân, lưu li, pha lê hợp thành; thượng hữu lâu các, diệp dĩ kim, ngân, lưu li, pha lê, xà cừ, xích châu, mã não nhi

nghiêm sức chi. Trì trung liên hoa, đại như xa luân, thanh sắc thanh quang, hoàng sắc hoàng quang, xích sắc xích quang, bạch sắc bạch quang, vi diệu hương khiết. Xá Lợi Phất, Cực Lạc quốc thổ, thành tựu như thị công đức trang nghiêm. Hựu Xá Lợi Phất, bỉ Phật quốc thổ, thường tác thiên nhạc, hoàng kim vi địa, trú dạ lục thời; vũ thiên mạn đà la hoa, kỳ thổ chúng sinh, thường dĩ thanh đán, các dĩ y giới, thịnh chúng diệu hoa, cúng dường tha phương thập vạn ức Phật. Tức dĩ thực thời, hoàn đảo bản quốc, phạn thực kinh hành. Xá Lợi Phất, Cực Lạc quốc thổ thành tựu như thị công đức trang nghiêm. Phục thứ Xá Lợi Phất, bỉ quốc thường hữu chúng chúng kỳ diệu tạp sắc chi điều: bạch hạc, khổng tước, anh vũ. Xá Lợi, già lãng tần già, cộng mệnh chi điều, thị chư chúng điều, trú dạ lục thời, xuất hòa nhã âm, kỳ âm diễn sướng ngũ căn, ngũ lục, thất Bồ Đề phân, bát thánh đạo phân, như thị đẳng pháp. Kỳ thổ chúng sinh, văn thị âm dĩ, giai tất niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng. Xá Lợi Phất, nhữ vật thử điều thực thị sở báo sở sinh, sở dĩ giả hà. Bỉ Phật quốc thổ, vô tam ác đạo. Xá Lợi Phất. Xá Lợi Phất, kỳ Phật quốc thổ, thượng vô ác chi danh, hà hưởng hữu thực. Thị chư chúng điều, giai thị A Di Đà Phật dục lệnh pháp âm tuyên lưu, biến hóa sở tác. Xá lợi Phất, bỉ Phật quốc thổ' vi phong xúy động chư bảo hành thụ, cập bảo la võng, xuất vi diệu âm, thí như bách thiên chúng nhạc đồng thời câu tác, văn thị âm già, tự nhiên giai sinh niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng chi tâm. Xá Lợi Phất, kỳ Phật quốc thổ, thành tựu như thị công đức trang nghiêm. Xá Lợi Phất, ư nhữ ý vân hà, bỉ Phật hà cố hiệu A Di Đà. Xá Lợi Phất, bỉ Phật quang minh vô lượng, chiếu thập phương quốc, vô sở chướng ngại,

thị cố hiệu vi A Di Đà. Hựu Xá Lợi Phất, bị Phật thọ mệnh, cập kỳ nhân dân, vô lượng vô biên a tăng kỳ kiếp, cố danh A Di Đà. Xá Lợi Phất, A Di Đà Phật thành Phật dĩ lai, ư kim thập kiếp. Hựu Xá Lợi Phất, bị Phật hữu vô lượng vô biên Thanh Văn đệ tử, giai A La Hán, phi thị toán số chi sở năng tri, chư Bồ Tát chúng, diệc phục như thị. Xá Lợi Phất, bị Phật quốc thổ, thành tựu như thị công đức trang nghiêm. Hựu Xá Lợi Phất, Cực Lạc quốc thổ, chúng sinh sinh giả, giai thị A Bà Bạt Trí. Kỳ trung đa hữu nhất sinh bỏ xứ, kỳ số thậm đa, phi thị toán số sở năng tri chi. Dẫn khả dĩ vô lượng vô biên a tăng kỳ thuyết. Xá Lợi Phất, chúng sinh văn giả, ưng đương phát nguyện, nguyện sinh bị quốc, sở dĩ giả hà, đắc dữ như thị chư thượng thiện nhân, câu hội nhất xứ. Xá Lợi Phất, bất khả dĩ thiếu thiện căn phúc đức nhân duyên, đắc sinh bị quốc. Xá Lợi Phất, nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân văn thuyết A Di Đà Phật, chấp trì danh hiệu, nhược nhất nhật, nhược nhị nhật, nhược tam nhật, nhược tứ nhật, nhược ngũ nhật, nhược lục nhật, nhược thất nhật, nhất tâm bất loạn. Kỳ nhân lâm mệnh chung thời, A Di Đà Phật dữ chư Thánh chúng, hiện tại kỳ tiền, thị nhân chung thời, tâm bất điên đảo, tức đắc vãng sinh A Di Đà Phật Cực Lạc quốc thổ. Xá Lợi Phất, ngã kiến thị lợi, cố thuyết thử ngôn, nhược hữu chúng sinh văn thị thuyết giả, ưng đương phát nguyện sinh bị quốc thổ. Xá Lợi Phất như ngã kim giả, tán thán A Di Đà Phật bất khả tư nghị công đức chi lợi, Đông Phương diệc hữu A Sơ Bì Phật, Tu Di Tướng Phật, Đại Tu Di Phật, Tu Di Quang Phật, Diêu Âm Phật, như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiết tướng, biến phú tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành

thực ngôn, nhữ đấng chúng sinh, đương tín thị xưng tán bất khả tư nghị công đức nhất thiết chư Phật sở hộ niệm kinh. Xá Lợi Phát, Nam Phương thế giới hữu Nhật Nguyệt Đẳng Phật, Danh Văn Quang Phật, Đại Diễm Kiên Phật, Tu Di Đẳng Phật, Vô Lượng Tinh Tấn Phật, như thị đấng hằng hà sa số chư Phật. Các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiết tướng, biến phú tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thực ngôn, nhữ đấng chúng sinh, đương tín thị xưng tán bất khả tư nghị công đức nhất thiết chư Phật sở hộ niệm kinh. Xá Lợi Phát, Tây Phương thế giới hữu Vô Lượng Thọ Phật, Vô Lượng Tướng Phật, Vô Lượng Trang Phật, Đại Quang Phật, Đại Minh Phật, Bảo Tướng Phật, Tịnh Quang Phật, như thị đấng hằng hà sa số chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiết tướng, biến phú tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thực ngôn. Nhữ đấng chúng sinh, đương tín thị xưng tán bất khả tư nghị công đức nhất thiết chư Phật sở hộ niệm kinh. Xá Lợi Phát, Bắc Phương thế giới hữu Diễm Kiên Phật, Tối Thắng Âm Phật, Nan Từ Phật, Nhật Sinh Phật, Vông Minh Phật, như thị đấng hằng hà sa số chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiết tướng, biến phú tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thực ngôn. Nhữ đấng chúng sinh đương tín thị xưng tán bất khả tư nghị công đức nhất thiết chư Phật sở hộ niệm kinh. Xá Lợi Phát, Hạ Phương thế giới hữu Sư Tử Phật, Danh Văn Phật, Danh Quang Phật, Đạt Ma Phật, Pháp Tràng Phật, Trì Pháp Phật, như thị đấng hằng hà sa số chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiết tướng, biến phú tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thực ngôn. Nhữ đấng chúng sinh, đương tín thị xưng tán bất khả tư nghị công đức nhất thiết chư Phật hộ

niệm kinh. Xá Lợi Phát, Thượng Phương thế giới hữu Phạm Âm Phật, Túc Vương Phật, Hương Thượng Phật, Hương Quang Phật, Đại Diễm Kiên Phật, Tạp Sắc Bảo Hoa Nghiêm Thân Phật, Bà La Thụ Vương Phật, Bảo Hoa Đức Phật, Kiến Nhất Thiết Nghĩa Phật, như Tu Di Sơn Phật, như thị đẳng hàng hà sa số chư Phật, các u kỳ quốc, xuất quảng trường thiết tướng, biến phú tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thực ngôn. Nhữ đẳng chúng sinh đương tín thị xưng tán bất khả tư nghị công đức nhất thiết chư Phật sở hộ niệm kinh. Xá Lợi Phát, u nhữ ý vân hà, hà cô danh vi nhất thiết chư Phật sở hộ niệm kinh. Xá Lợi Phát, nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân văn thị kinh thụ trì giả, cập văn chư Phật danh giả, thị chư thiện nam tử, thiện nữ nhân, giai vi nhất thiết chư Phật chi sở hộ niệm, giai đắc bất thối chuyển u A Nậu Đa La Tam Niệu Tam Bồ Đề. Thị cố Xá Lợi Phát nhữ đẳng giai đương tín thụ ngã ngữ, cập chư Phật sở thuyết. Xá Lợi Phát, nhược hữu nhân dĩ phát nguyện, kim phát nguyện, đương phát nguyện, dục sinh A Di Đà Phật quốc giả, thị chư nhân đẳng giai đắc bất thối chuyển u A Nậu Đa La Tam Niệu Tam Bồ Đề. Ư bỉ quốc thổ, nhược dĩ sinh, nhược kim sinh, nhược đương sinh, thị cố Xá Lợi Phát, chư thiện nam tử, thiện nữ nhân, nhược hữu tín giả, ưng đương phát nguyện sinh bỉ quốc thổ. Xá Lợi Phát, như ngã kim giả xưng tán chư Phật bất khả tư nghị công đức, bỉ chư Phật đẳng diệc xưng tán ngã bất khả tư nghị công đức. Nhi tác thị ngôn, Thích Ca Mâu Ni Phật, năng vi thậm nan hi hữu chi sự, năng u Sa Bà quốc thổ ngũ trọc ác thế, kiếp trọc, kiến trọc, phiền não trọc, chúng sinh trọc, mệnh trọc trung, đắc A Nậu Đa La Tam Niệu Tam Bồ Đề. Vi chư chúng sinh

thuyết thị nhất thiết thế gian nan tín chi pháp. Xá Lợi Phát, đương tri ngã u ngũ  
trọc ác thế, hành thử nan sự, đắc A Nậu Đa La Tam Niệu Tam Bồ Đề. Vi nhất thiết  
thế gian thuyết thử nan tín chi pháp, thị vi thậm nan. Phật thuyết thử kinh dĩ, Xá  
Lợi Phát cập chư Tỉ Khiêu, nhất thiết thế gian Thiên, Nhân, A Tu La đấng, văn  
Phật sở thuyết, hoan hỉ tín thụ, tác lễ nhi khứ.

### PHẬT THUYẾT A DI ĐÀ KINH

Bạt nhất thiết nghiệp chương căn bản, đắc sinh Tịnh Thổ Đà La Ni.

Nam Mô A Di Đà Bà Dạ, Đá Tha Già Đá Dạ, Đá Địa Dạ Tha, A Di Rị Đô  
Bà Bì, A Di Rị Đá, Tất Đam Bà Bì, A Di Rị Đá, Bì Già Lan Đế, A Di Rị Đá, Bì  
Già Lan Đá, Già Di Nhị, Già Già Na, Chí Đa Già Lệ, Bà Bà Ha.

# THE BUDDHA PREACHES AMITABHA SUTRA.

## (PHẬT THUYẾT A-DI-ĐÀ KINH)

Phần hai: Diễn nghĩa bằng Việt ngữ.

Tôi nghe như vậy. Một lần tại nước Xá Vệ, ở dưới một gốc cây lớn trong vườn Cấp Cô Độc, cùng với các đại Tỳ Khiêu Tăng, một nghìn hai trăm năm mươi người. Các ngài đều là Đại A La Hán, các bậc trí thức: Trưởng lão Xá Lợi Phất, Ma Ha Mục Kiền Liên, Ma Ha Ca Diếp, Ma Ha Già Chiên Duyên, Ma Ha Câu Hi La, Li Bà Đa, Chu Lợi Bàn Đà Già, Nan Đà, A Nan Đà, La Hầu La, Kiều Phạm Ba Đề, Tân Đầu Lư Phả La Đọa, Già Lưu Đà Di, Ma Ha Kiếp Tân Na, Bạc Câu La, A Nậu Lô Đà, đó đều là các đại đệ tử, bao gồm chư Bồ Tát Ma Ha Tát, Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử, A Dật Đa Bồ Tát, Kiền Đà Ha Đề Bồ Tát, Thường Tinh Tấn Bồ Tát, cùng với các chư Đại Bồ Tát, kịp đến các Thích Đề Hoàn Nhân, những vị Chủ thống trị ba mươi ba tầng trời và vô lượng các chư Thiên, đại chúng. Lúc bấy giờ, Phật bảo Trưởng lão Xá Lợi Phất rằng tại hướng Tây ấy phải qua mười vạn ức Phật thổ, có một thế giới tên gọi là Cực Lạc, đất ấy có vị Phật, hiệu A Di Đà, hiện nay đang thuyết pháp. Xá Lợi Phất, đất ấy có sao lại có tên là Cực Lạc? Bởi vì chúng sinh của nước đó không phải chịu những khổ sở nhưng được hưởng lạc thú nên gọi là Cực Lạc. Lại nữa, Xá Lợi Phất, tại đất nước Cực Lạc, có bảy hàng lan thuẫn (lan can), bảy tầng la võng (lưới), bảy hàng thụ (hàng cây) đều là tứ bảo (bốn thứ đá quý) bao vòng quanh, đó là lý do đất nước ấy có tên Cực Lạc. Lại nữa Xá Lợi Phất, nước Cực Lạc có ao thất bảo (làm bằng bảy thứ kim, đá quý: vàng, bạc,

lưu li, pha lê, xà cừ, hồng ngọc, mã não), nước trong ao có đầy đủ tám công đức (1/ trong tịnh: lắng yên, 2/ thanh lãnh: trong mát, 3/ cam mỹ: có vị ngọt, 4/ khinh nhuỷ: mềm mại, nhẹ dễ bay, 5/ nhuận trạch: nhuận thâm, 6/ an hòa: yên ổn, thư thái để tắm gội, 7/ trừ hoạn: làm ngưng khát nước, ngưng đói, 8/ tăng ích: uống hoặc tắm làm tăng thiện căn) chứa đầy ao, trái khắp đáy ao toàn là cát bằng vàng, bốn bên đều là đường đi do vàng, bạc, lưu li, pha lê hợp thành, trên có lầu các cũng được trang sức bằng vàng, bạc, lưu li, pha lê, xà cừ, hồng ngọc, mã não. Trong ao có hoa sen to như bánh xe, sắc xanh ánh sáng xanh, sắc vàng ánh sáng vàng, sắc đỏ ánh sáng đỏ, sắc trắng ánh sáng trắng, thật tinh tế màu nhiệm, thơm tho và tinh khiết. Xá Lợi Phất Cực Lạc quốc thổ thành tựu công đức trang nghiêm như thế đó!

Lại nữa, Xá Lợi Phất! Ở nước Phật có hòa tấu thiên nhạc, lấy vàng kim làm đất. Ngày đêm sáu lần, bầu trời có mưa hoa Mạn Đà La đẹp (được xem là một trong năm loại cây của Thiên Đàng). Dân chúng ở nước Phật thường vào buổi sáng thanh vắng, lấy những bao vải chứa đầy những loại hoa đẹp cúng dường thập vạn ức chư Phật từ tha phương, ngay sau giờ ăn trở về bản quốc, phạn thực kinh hành (kinh hành: Sau khi ăn thường sinh mệt mỏi và buồn ngủ, nên đi vòng quanh trong lúc thiền để tránh buồn ngủ, cũng để vận động giữ sức khỏe). Xá Lợi Phất, đất nước Cực Lạc thành tựu công đức trang nghiêm như thế đó. Thứ nữa Xá Lợi Phất, nước Phật ấy có những loại chim mang nhiều màu sắc đẹp kỳ lạ, nào là bạch hạc, hồng tước, anh vũ. Xá Lợi Phất, chim già lẳng tằm già là cộng mệnh chi điều (loài chim có hai đầu trên thân thể; một đầu – tâm trí or mind - khả năng nhận rõ sự vật, suy

nghe và cảm giác, một đầu – nhận thức or perception - khả năng nhìn thấy, nghe thấy hoặc hiểu được). Những loài chim ấy, ngày đêm sáu lần hát ra những âm điệu hòa nhã, âm điệu diễn thông suốt ngũ căn (5 chướng ngại: nghi ngờ, xao lãng, giả mạo, làm lẫn, ảo tưởng) , ngũ lực (5 khả năng đối nghịch với 5 chướng ngại: tín, tinh tấn, niệm, chính định, tuệ), thất Bồ Đề phân (7 đặc tính của Bồ Đề: discrimination of the true and the false, tinh tấn, vui vẻ, thư thái, niệm, định, xả), bát chánh đạo phân (8 đường chánh để một La Hán đến được Niết Bàn: chính kiến, chính tư, chính ngữ, chính nghiệp, chính mệnh, chính tinh tấn, chính niệm, chính định). Những Pháp ấy, chúng sinh trong Phật thổ sau khi nghe được thanh âm, tất cả đều niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng. Xá Lợi Phất, con đừng bảo những loại chim ấy là thực do tội báo mà sinh ra. Vậy do vì sao nào? Ở nước Phật đó không có tam ác đạo (địa ngục, qui đới, súc sinh). Xá Lợi Phất, trong nước Phật ấy, cái tên ác đạo còn không nghe nói huống hồ có thực. Những loài chim ấy đều do Đức A Di Đà Phật muốn cho những Pháp âm được tuyên lưu biến, hóa mà tạo nên như vậy. Xá Lợi Phất, trong nước Phật ấy gió nhẹ thổi lay động những hàng bảo thụ, la vông quý tạo nên những âm thanh tuyệt diệu, giống như trăm ngàn loại nhạc khí cùng một lúc hòa âm, người nghe được những âm thanh này đều sinh tâm niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng. Xá Lợi Phất, nước Phật ấy thành tựu được công đức trang nghiêm như thế đó. Xá Lợi Phất, theo ý con thì sao nào? Đức Phật ấy sao lại có hiệu là A Di Đà. Nay Xá Lợi Phất, Đức Phật ấy có ánh quang minh vô lượng chiếu sáng tới các Phật thổ khác ở mười phương mà không hề bị chướng ngại gì.

Đó là lý do Ngài có hiệu A Di Đà. Lại nữa, Xá Lợi Phất, thọ mệnh của Đức Phật cùng với nhân dân trong nước của Ngài là vô lượng vô biên A-tăng-kỳ kiếp (một a-tăng-kỳ kiếp= một ngàn vạn vạn vạn vạn vạn vạn vạn triệu kiếp or kalpas). Đó là lý do Ngài có hiệu là A Di Đà. Nay Xá Lợi Phất Đức Phật A Di Đà thành Phật đến nay được mười kiếp. Lại nữa, Xá Lợi Phất, Đức A Di Đà Phật có vô lượng vô biên đệ tử là Thanh Văn (người sau khi nghe được âm thanh của Phật giảng về Tứ Đế Pháp mà ngộ đạo), các Ngài đều là những A La Hán (người đã giác ngộ or Arhat, bậc cao nhất trong Tiểu Thừa; trong Đại Thừa gọi là Bồ Tát), không có tính toán nào mà có thể biết con số các Ngài là bao nhiêu. Các vị bậc Bồ Tát cũng nhiều như thế. Xá Lợi Phất, đất nước của Đức Phật ấy thành tựu công đức trang nghiêm như thế đó. Lại nữa, Xá Lợi Phất, trong Cực Lạc quốc thổ những chúng sinh ra đều là A- tỳ- bạt- trí (hoặc avivartin: một người hoặc vị Bồ Tát không bao giờ thối lui xuống, thấp hơn đẳng cấp mình đã đạt được), trong nước có rất nhiều vị là Nhất Sinh Bồ Xứ (ý nói đời cuối cùng để được bồ đến Phật vị, là biệt hiệu Tối Hậu Thân Bồ Tát, như Bồ Tát Di Lạc hiện tại ở cung Đâu Suất chính là Nhất Sinh Bồ Xứ Bồ Tát), con số rất nhiều, không có tính toán nào mà biết được, khả dĩ phải mất thời gian bằng vô lượng vô biên A-tăng -kỳ để mà kể hết. Xá Lợi Phất, chúng sinh nghe được phải phát nguyện, phát nguyện để được sinh tại nước Phật ấy. Vậy vì sao nào? Để được cùng các thượng thiện nhân hội ngộ, sống chung trong một xứ sở. Xá Lợi Phất, không thể thiếu nhân lành, phúc đức, nhân duyên để được sinh tại nước Phật ấy. Xá Lợi Phất, nếu như có thiện nam tử, thiện nữ nhân nghe nói đến A

Di Đà Phật mà kiên trì niệm danh hiệu của Ngài, như một ngày, như hai ngày, như ba ngày, như bốn ngày, như năm ngày, như sáu ngày, như bảy ngày mà nhất tâm bất loạn, người ấy khi mệnh lâm chung thì A Di Đà Phật cùng chư Thánh hiện ra trước mặt. Lúc lâm chung ấy, tâm không bị điên đảo, tức khắc người ấy được vãng sinh tại Cực Lạc quốc thổ của Đức Phật A Di Đà. Xá Lợi Phất, ta nhìn thấy điều lợi nên nói lên những lời này. Nếu như có chúng sinh nào nghe được những lời nói này của ta, thì phải phát nguyện sinh tại nước Phật ấy. Xá Lợi Phất, như ta bây giờ đang tán dương lợi ích về công đức không thể nghĩ bàn của A Di Đà Phật, thì ở Đông phương cũng có Đức A Sô Tỳ Phật, Đức Tu Di Tướng Phật, Đức Đại Tu Di Phật, Đức Tu Di Quang Phật, Đức Diệu Âm Phật, cùng với hằng hà sa số chư đẳng Phật, ở tại Phật quốc của các Ngài, thị hiện thân tướng lưỡi dài, rộng che khắp tam thiên đại thiên thế giới, nói ra lời thành thực (Phật có lưỡi dài, rộng; đây là một trong 32 tướng tốt của một vị Phật, trải qua nhiều đời đời, kiếp kiếp không bao giờ nói sai sự thật). Chúng sinh các con phải tin vào Kinh này, đã ca ngợi những công đức không thể nghĩ bàn của Đức A Di Đà, lại được toàn thể chư Phật hộ niệm. Xá Lợi Phất, Nam phương thế giới có Đức Nhật Nguyệt Đăng Phật, Danh Văn Quang Phật, Đại Diễm Kiên Phật, Tu Di Đăng Phật, Vô Lượng Tinh Tấn Phật, như thế hằng hà sa số chư đẳng Phật, ở ngay Phật quốc của các ngài thị hiện thân tướng lưỡi dài, rộng che khắp tam thiên đại thiên thế giới, nói ra lời thành thực (Núi Tu Di và 7 lục địa bao quanh, 8 biển, cùng với vòng đai bao gồm những núi sắt thì hợp thành một tiểu thế giới hoặc small world; 1,000 small worlds hợp thành một tiểu

thiên thế giới hoặc small chiliocosm; 1,000 small chiliocosms hợp thành một trung thiên thế giới hoặc medium chiliocosm; 1,000 medium chiliocosms hợp thành một đại thiên thế giới hoặc great chiliocosm; vậy một great chiliocosm hoặc đại thiên thế giới = 1,000,000,000 small world). Chúng sinh các con, phải tin vào Kinh này, đã ca ngợi những công đức không thể nghĩ bàn của Đức A Di Đà, lại được toàn thể chư Phật hộ niệm. Tây phương thế giới có Đức Vô Lượng Thọ Phật, Đức Vô Lượng Tướng Phật, Đức Vô Lượng Trang Phật, Đức Đại Quang Phật, Đức Đại Minh Phật, Đức Tịnh Quang Phật, hằng hà sa số như thể chư Phật, tại Phật quốc của các Ngài, thị hiện thân tướng lưỡi dài rộng che khắp tam thiên đại thiên thế giới, nói ra lời thành thực, chúng sinh các con phải tin vào Kinh này, đã ca ngợi những công đức không thể nghĩ bàn của Đức A Di Đà, lại được toàn thể chư Phật hộ niệm. Xá Lợi Phất, Bắc phương thế giới có Đức Diễm Kiên Phật, Đức Tối Thắng Âm Phật, Đức Nan Tỳ Phật, Đức Nhật Sinh Phật, Đức Vô Ngã Minh Phật, hằng hà sa số như thể chư Phật, tại Phật quốc của các Ngài, thị hiện thân tướng lưỡi dài rộng che khắp tam thiên đại thiên thế giới, nói ra lời thành thực. Chúng sinh các con phải tin vào Kinh này, đã ca ngợi những công đức không thể nghĩ bàn của Đức A Di Đà, lại được toàn thể chư Phật hộ niệm. Xá Lợi Phất, Hạ phương thế giới có Đức Sư Tử Phật, Đức Danh Văn Phật, Đức Danh Quang Phật, Đức Đạt Ma Phật, Đức Pháp Trang Phật, Đức Trì Pháp Phật, hằng hà sa số như thể chư Phật, tại Phật quốc của các Ngài, thị hiện thân tướng lưỡi dài rộng che khắp tam thiên đại thiên thế giới, nói ra lời thành thực. Chúng sinh các con phải tin vào Kinh này, đã

ca ngợi những công đức không thể nghĩ bàn của Đức A Di Đà, lại được toàn thể chư Phật hộ niệm. Xá Lợi Phất, Thượng phương thế giới có Đức Phạm Âm Phật, Đức Túc Vương Phật, Đức Hương Thượng Phật, Đức Hương Quang Phật, Đức Đại Diễm Quang Phật, Đức Tạp Sắc Bảo Hoa Nghiêm Thân Phật, Đức Bà La Thu Vương Phật, Đức Bảo Hoa Đức Phật, Đức Kiến Nhất Thiết Nghĩa Phật, Đức Như Tu Di Sơn Phật, hằng hà sa số như thế chư Phật, tại Phật quốc của các Ngài, thị hiện thân tướng lưới dài rộng che khắp tam thiên đại thiên thế giới, nói ra lời thành thực. Chúng sinh các con phải tin vào Kinh này, đã ca ngợi những công đức không thể nghĩ bàn của Đức A Di Đà, lại được toàn thể chư Phật hộ niệm. Xá Lợi Phất. Theo ý của con thì sao nào? Cớ sao ta lại nói được toàn thể chư Phật sở hộ niệm kinh? Xá Lợi Phất, nếu như có những thiện nam tử, thiện nữ nhân nào nghe kinh ấy mà kiên trì niệm kinh cũng như nghe được tên của chư Phật thì những thiện nam tử, thiện nữ nhân ấy đều được toàn thể chư Phật hộ niệm cho, đều đắc bất thối chuyển, A Nậu Đa La Tam Niệu Tam Bồ Đề (Vô thượng Chính Đẳng Chính Giác, tức là Vô Thượng Trí Tuệ hiểu rõ một cách chân chính, bình đẳng toàn thể chân lý). Do lý do đó, Xá Lợi Phất, các con phải tin và nhận lấy lời ta nói, cùng những điều chư Phật dạy. Xá Lợi Phất, nếu như có người đã phát nguyện, nay phát nguyện, đang phát nguyện muốn sinh vào nước của Đức A Di Đà Phật, những người ấy đều đắc bất thối chuyển, A Nậu Đa La Tam Niệu Tam Bồ Đề. Những người ấy đều đã được sinh, nay bắt đầu sinh hoặc đang sinh. Vì có đó, Xá Lợi Phất! Chư thiện nam tử, thiện nữ nhân nào tin thì phải phát nguyện sinh vào Phật

thổ ấy. Xá Lợi Phất, như nay ta đang ca ngợi công đức không thể nghĩ bàn của các chư Phật thì các chư Phật cũng đang ca ngợi công đức không thể nghĩ bàn của ta mà nói lên những lời thế này: Đức Phật Thích Ca Mâu Ni có thể làm một việc thật khó khăn và hy hữu ở đất nước Ta Bà, ác thế trong ngũ trọc: kiếp trọc, kiến trọc, phiền não trọc, chúng sinh trọc, mệnh trọc, mà đắc được A Nậu Đa La Tam Niệu Tam Bồ Đề. (KIẾP: tiếng Phạm gọi là kiếp ba, tính từ lúc con người thọ 84,000 tuổi, rồi cứ 100 năm lại giảm đi một tuổi, giảm đi cho đến lúc chỉ còn 10 tuổi. Sau đó lại cứ một trăm năm tăng lên một tuổi, tăng cho đến 84,000 tuổi, trong một thời gian tăng giảm như thế gọi là Tiểu Kiếp, 20 lần tăng giảm như thế gọi là Trung Kiếp, trải qua 4 trung kiếp: thành, trụ, hoại, không gọi là Đại Kiếp hoặc 80 Tiểu Kiếp – Hán Việt Tự Điển, Thiệu Chửu) (1/ Kiếp trọc hoặc kalpa in decay: Kiếp trong thời kỳ suy tàn, chịu một sự xấu đi, thoái hóa, đưa đến một hình thức kế tiếp; 2/ Kiến trọc: xấu đi trong cách nhìn, tính ích kỷ trở dậy; 3/ Phiền não trọc: đam mê và ảo tưởng về dục vọng, giận dữ, ngu si, kiêu căng và nghi ngờ ảnh hưởng rất mạnh đến cá tính; 4/ Chúng sinh trọc: đưa đến kết quả là sự cực khổ của con người càng tăng và hạnh phúc càng giảm đi; 5/ Mệnh trọc: thời gian sống của kiếp con người từ từ giảm bớt tới 10 tuổi. Ngũ trọc chi phối thật mãnh liệt và bắt đầu khi thời gian sống của con người giảm dưới 20,000 năm). Ngài vì lợi ích của chúng sinh mà nói toàn thể các pháp khó tin cho thế gian. Xá Lợi Phất, con phải biết rằng ta đang sống trong ác thế ngũ trọc, làm sự khó khăn đó, đắc được A Nậu Đa La Tam Niệu Tam Bồ Đề, vì toàn thể thế gian mà nói pháp khó khăn đó là làm một

việc thật khó! Phật nói kinh này xong, Xá Lợi Phất cùng chư Tỳ Khiêu, toàn thể thế gian Trời, Người, A Tu La được nghe những điều Phật nói đều vui mừng, tin tưởng nhận lãnh và làm lễ mà đi (A Tu La hoặc Asura: là những linh hồn của một trong sáu đường ác đạo, người Trung Hoa dịch là Phi Thiên, vì có Thiên phúc mà không có Thiên đức, giống Thiên mà không phải là Thiên.; cũng gọi là Vô đoan vì hình dạng rất thô kệch, xấu xí; cũng còn gọi là Vô tửu, vì trong nước của Asura gây rượu không thành).

# THE BUDDHA PREACHES AMITABHA SUTRA.

## PHẬT THUYẾT A-DI-ĐÀ KINH.

### III. ENGLISH VERSION.

Thus have I heard. Once in the Kingdom Sravasti, Buddha Sakyamuni was sitting in the shade of a lofty tree in Anathapindika's garden together with two thousand, five hundred and fifty meditant friars who were the Great Arhans and Great Scholars: the Venerable Sariputra (one of the principal disciples of Sakyamuni, noted for his wisdom and learning, he's the right-hand attendant on Sakyamuni), Mahamaudgalyayana (one of the chief disciples of Sakyamuni, he's on the left-hand attendant of Sakyamuni), Mahakasyapa (Maha= Great), Mahakatyayana, Mahakausthila, the Venerable Revata, the Venerable Ksudrapanthaka, the Venerable Ananda (he was noted as his learned disciple of Sakyamuni, famed for hearing and remembering the Buddha's teachings, after the Buddha's death, he compiled the sutras in the Vaibhara cave), the Venerable Rahula (the eldest son of Sakyamuni), the Venerable Gavampati, the Venerable Pindola-bharadvaja (the first of 16 Arhats), the Venerable Kalodayin (one of the early disciples, said to have been murdered), Maha-Kapphina, the Venerable Vakula (during his 80 years of life, he never had a moment of illness or pain), the Venerable Aniruddha. They were all Sakyamuni's Great Disciples, including the following Bodhisattvas-Mahasattvas, Son of the Dharma-King Manjusri, Ajita Bodhisattva, Gandhahastin Bodhisattva, Virya Bodhisattva as well as other Great

Bodhisattvas, Sakro-devanamindra (the ruler of the 33 heavens) and innumerable devas, men. (Bodhisattva: a Bodhisattva is seeking Buddhahood; whether monk or layman, he seeks enlightenment to enlighten others; he will sacrifice himself to save others; he is devoid of egoism and devoted to helping others – Dictionary of Chinese Buddhist Terms; William Edward Soothill and Lewis Hodous; p. 389). At that time, the Buddha told Sariputra that travelling westwards, through ten million million Buddha-Realms, you'll see a world called The World of Utmost Joy (or The Pure Land of Amitabha) in which there is a Buddha, alias Amitabha, living and currently preaching. Sariputra! How come that Buddha-Land has been named "Utmost Joy"? The people in that Buddha-Land don't have to suffer miserable conditions, contrariwise they have been enjoying great pleasures of living. That is the reason why it has been named "The World of Utmost Joy". Again, Sariputra! The World of Utmost Joy is surrounded by seven rows of railings, seven layers of pretty nets, seven rows of trees that are all made of four types of jewelry. That is the reason why it has been named The World of Utmost Joy. Again, Sariputra! The World of Utmost Joy has seven-valuable lake full of water with eight meritorious deeds (1/ clear, limpid; 2/ pure, cool; 3/ sweet; 4/ light, soft; 5/ moistened, soaking; 6/ peaceful, leisurely; 7/ quenching thirst and starvation; 8/ increasing qualities or good seeds, sown by a good life to be reaped later). The bottom of the lake is spread with golden sands, its four sides are passage-ways paved with the composite of gold, silver, lapis, crystal. The upper side of the lake is a wonderful palace, also

ornated by the composite of gold, silver, lapis, crystal, agate, red pearls and cornelian. Inside the lake, colorful lotus flowers are as big as wheels, emitting their cool fragrance and glittering with different colors of light: green shade glitters with green light, yellow shade glitters with yellow light, red shade glitters with red light, white shade glitters with white light. Sariputra! The World of Utmost Joy has gloriously achieved meritorious deeds as such! Again, Sariputra! The World of Utmost Joy often gives paradisaical concert and the soil of that Buddha-Realm is golden. Six times every day and night, it rains beautiful Mandara flowers. On bright and quiet mornings, people of that Buddha-Realm often carry fabric handbags, full of beautiful flowers to offer to ten million million foreign Buddhas, who will return to their home countries after the lunch time, hence the performance of “after-lunch-time meditating walk-about” (after lunch time a guest often gets tired and feels sleepy, therefore “walking about when meditating” is the best way to prevent sleepiness and Cankramana or corridor is the good place for such exercise). Sariputra! The World of Utmost Joy has gloriously achieved meritorious deeds as such! Again, Sariputra! In that Buddha-Realm, there are many marvellous types of multi-color birds: white flamingos, peacocks, parrots. Sariputra! Kalavinka (this type of bird has melodious voice to be found in the valleys of Himalayas) and Jivajiva (a bird said to have two heads on one body, i. e. mind and perception differing, the karma one). Six times every day and night, the above-mentioned birds twitter in perfect accord with each other to produce peaceful

sounds expressing PANCENDRIYANI (five roots, i.e. five organs of the senses: eyes, ears, nose, tongue and body as roots of knowing), PANCABALANI (five powers or faculties that destroy five obstacles, each by each: Faith destroys Doubt, Zeal destroys remissness, Memory or Thought destroys Falsity, Meditation or Concentration of Mind destroys confused or wandering thoughts, Wisdom destroys all illusion and delusion), SAPTABODHYYANGA (seven characteristics of Bodhi (1/ discrimination of the true and the false; 2/ zeal or undeflected progress; 3/ joy or delight; 4/ riddance of all grossness or weight of body and mind; 5/ power of remembering the various states passed thru in contemplation; 6/ power to keep the mind in given realm undiverted; 7/ complete abandonment, auto hypnosis or indifference to all disturbances of the sub-conscious or ecstatic mind) and ARYAMARGA (the eight correct ways: 1/ correct views, freedom from the common delusion; 2/ correct thought and purpose; 3/ correct speech, avoidance of false and idle talks; 4/ correct deed or conduct; 5/ correct livelihood or occupation; 6/ correct zeal; 7/ correct remembrance or memory; 8/ correct meditation, absorption or abstraction). The people in that Buddha –Real always intone Triratna (Buddha, Dharma, Monk) whenever they hear those peaceful sounds of birds. Sariputra! Don't think that the presence of those birds is the punishment in suffering from the retribution of sin. Do you know the reason why? Sariputra! In that Buddha-Realm there is no three evil gati or paths of transmigration (the hells, hungry ghosts, animals), thus you never hear even the name of evil pati and there is

certainly no the retribution of sin overthere. The main reason of the presence of birds is that Buddha Amitabha has purposely created those birds to widely spread Buddhadharma. Sariputra! In that Buddha-Realm, the breeze gently blows shaking those rows of jeweled trees and nets to create wonderful sounds just like hundreds thousands of musical instruments are simultaneously performing in a concert. People who hear these wonderful sounds naturally have the same idea to intone Triratna in their minds. Sariputra! That Buddha-Realm has gloriously achieved meritorious deeds as such! Sariputra! Do you know why the Buddha of that Buddha-Realm styled Amitabha? Sariputra! That Buddha's bright light is infinite, shining ten- direction worlds without any screen and obstruction. That is the reason that Buddha styled Amitabha. Again, Sariputra! The Buddha's longevity and that of His people is innumerable kalpas (or Asankhya =  $10^{21}$  kalpas). That's the reason why that Buddha styled Amitabha. Sariputra! Buddha Amitabha attained enlightenment ten kalpas ago. Again, Sariputra! Buddha Amitabha has innumerable disciples who are Sravakas as well as Bodhisattvas (Sravaka or Hearer or Hinayanist: understands the four dogmas, rid themselves of the unreality of the phenomenal and enter Nirvana; Bodhisattva: according to Mahayana Hinayanists seek their own salvation, while Bodhisattvas' or Mahayanists' aim is salvation of others and of all). All of them are Arhats (arhat or arhan: a perfect man or a saint). Sariputra! That Buddha-Realm has gloriously achieved meritorious deeds as such! Again, Sariputra! People born in that Buddha-Realm are all

Avaivartikas or ones who never recede (Avaivartika and Bodhisattva never retrograde to a lower status than that to which they have attained). Among Avaivartikas there are countless Eka-jati-prati-baddhas (Eka-jati-prati-baddha: a name for Maitreya, who is to be the next Buddha in the world or a Bodhisattva who gets enlightenment to attain to Buddhahood). It'll take you innumerable kalpas (or Asankhya =  $10^{21}$  kalpas) to count all the amount of Eka-jati-prati-baddhas. Sariputra! People who hear of the fact have to make up their minds to be born in that Buddha-Realm. They've got to do so in order to live together with those good men in the same Buddha-Country (a good man always believes in Buddhist ideas of causality and lives a good life). Sariputra! You must have Kusuala-mula (good roots or good seeds sown by a good life to reaped later), Punya (blessed virtues, the blessing arising from all good deeds) and Hetupratyaya (Hetu: primary cause, Pratyaya: secondary cause; for example: a seed is hetu or primary cause, rain, sunshine, dew, farmer, etc are pratyayas or secondary causes) to be born in that Buddha-Realm. Any good man or believing woman who hears of the Buddha's Title of Amitabha, then hold it firmly by calling- with the whole mind- on this Honorable Name of Amitabha in one, two, three or four, five, six and seven days, will certainly see Buddha Amitabha and His Disciples appearing at the dying person's bed to lead him/her to The World of Utmost Joy. Sariputra! I figured out the beneficial results of unceasingly calling on Honorable Name of Amitabha, thus told you all. Anyone listening to my recommendation, must make

up one's mind to be born in that Buddha-Realm. Sariputra! Right now, I'm extolling Buddha Amitabha's beyond-thought-and-word meritorious deeds over here; at the same time, in the Eastern Direction the following Buddhas: The Buddha Aksobhya, The Buddha Merudhvaja, The Buddha Mahameru, Meru-Prabhasa, The Buddha Manjusvara and the other Buddhas as numerous as the sands of the Ganges are - from their home Buddha-countries - extending their broad and long tongues, covering three thousand great chiliocosms to pronounce the completely true words, hence you sentient beings must accept and trust in this Sutra that has praised The Buddha Amitabha's beyond-thought-and-word meritorious deeds and protected by all the Buddhas. (The broad and long tongue of a Buddha, one of thirty-two physical signs, is said to have remained unconsumed on his cremation; Great chiliocosm: Mt Sumeru and its seven surrounding continents, eight seas and ring of iron mountains form one small world; 1,000 small worlds form a small chiliocosm; 1,000 small chiliocosms form a medium chiliocosm, 1,000 medium chiliocosms form a great chiliocosm which thus has  $10^9$  small worlds Therefore, three thousand great chiliocosms have  $3 \times 10^{12}$  small worlds). Sariputra! In the Southern direction, the following Buddhas: The Buddha Candra-surya-pradipa, The Buddha Yasah-prabha, The Buddha Maharci-skandha, The Buddha Meru-pradipa, The Buddha Ananta-virya and the other Buddhas as numerous as the sands of the Ganges are – from their home Buddha-countries – extending their broad and long tongues, covering three thousand great chiliocosms

to pronounce the completely true words, hence you sentient beings must accept and trust in this Sutra that has praised The Buddha Amitabha's beyond-thought-and-word meritorious deeds and protected by all the Buddhas. Sariputra! In the Western direction, the following Buddhas: The Buddha Amitayus, The Buddha Amita-ketu, The Buddha Amita-dhvaja, The Buddha Mahaprabha, The Buddha Mahaprabhasa, The Buddha Ratna-ketu, The Buddha Suddha-rasmiprabha and the other Buddhas as numerous as the sands of the Ganges are – from their home Buddha-countries- extending their broad and long tongues, covering three thousand great chiliocosms to pronounce the completely true words, hence you sentient beings must accept and trust in this Sutra that has praised The Buddha Amitabha's beyond-thought-and-word meritorious deeds and protected by all the Buddhas. Sariputra! In the Northern direction, the following Buddhas: The Buddha Arci-skandha, The Buddha Vaisvanara-nirghosa, The Buddha Duspradharsa, The Buddha Aditya-sambhava, The Buddha Jalini-prabha and the other Buddhas as numerous as the sands of the Ganges are – from their home Buddha-countries – extending their broad and long tongues, covering three thousand great chiliocosms to pronounce the completely true words, hence you sentient beings must accept and trust in this Sutra that has praised The Buddha Amitabha's beyond-thought-and-word meritorious deeds and protected by all the Buddhas. Sariputra! In the Nadir, the following Buddhas: The Buddha Simha, The Buddha Yasas, The Buddha Yasah-prabhasa, The Buddha Dharma, The Buddha Dharma-dhvaja, the Buddha

Dharma-dhara and the other Buddhas as numerous as the sands of the Ganges are— from their home Buddha-countries- extending their broad and long tongues, covering three thousand great chiliocosms to pronounce the completely true words, hence you sentient beings must accept and trust in this Sutra that has praised The Buddha Amitabha’s beyond-thought-and-word meritorious deeds and protected by all the Buddhas. Sariputra! In the Zenith, the following Buddhas: The Buddha Brahma-ghosa, The Buddha Naksatra-rajā, The Buddha Gandhottama, The Buddha Gandha-prabhasa, The Buddha Maharci-skandha, The Buddha Ratna-kusuma-sampuspitagatra, The Buddha Salendra-rajā, The Buddha Ratnotpalasri, The Buddha Sarvaartha-darsa, The Buddha Sumeru-kalpa and the other Buddhas as numerous as the sands of the Ganges are- from their home Buddha-countries- extending their broad and long tongues to pronounce the completely true words, hence you sentient beings must accept and trust in this Sutra that has praised The Buddha Amitabha’s beyond-thought-and-word meritorious deeds and protected by all the Buddhas. Sariputra! How is your idea? How come I said this Sutra has been protected by all the Buddhas? Sariputra! Any good man or believing woman hears of this Sutra, then receives and retains it as well as anyone hears the Buddhas’ honorable names will certainly be protected by all the Buddhas. They will also gain Avaivartika or Never Receding (or Always Progressing), Anuttara-samyaksambodhi or Unexcelled Complete Enlightenment (an attribute of every Buddha). Sariputra! That is what I meant. You sentient beings must trust in what I

said and what all the Buddhas said, too. Sariputra! Anyone already made up the mind, anyone starts making up the mind and anyone is making up the mind to be born in Buddha Amitabha's Pure Land will certainly all gain Never Receding, Unexcelled Complete Enlightenment. They were already born, starts being born and is now being born. Sariputra! That is the reason why any good man or believing woman who believes in my recommendations must make up his/her mind to be born in that Buddha-Realm. Sariputra! I'm now praising the other Buddhas' beyond-thought-and-word meritorious deeds, simultaneously the other Buddhas are also praising my beyond-thought-and-word meritorious deeds as follows: The Buddha Sakyamuni was able to do a very hard and rare work. He had been living in the evil Saha-lokadhatu or the evil world with five periods of impurity: 1/ the kalpa in decay, 2/ deterioration of view, egoism arising, 3/ the passions and delusions of desire, anger, stupidity, pride and doubt prevail, 4/ in consequence human miseries increase and happiness decrease, 5/ Human lifetime gradually diminishes to ten (Dictionary of Chinese Buddhist Terms, William Edward Soothill and Lewis Hodous, p.122) before The Buddha heroically and definitely overcame all of them to attain Unexcelled Complete Enlightenment. Having had pity on all the sentient beings, The Buddha Sakyamuni preached all the incredible Dharmas to them. Sariputra! I would like to emphasize the following things: Having been living in the evil world with five periods of impurity, accomplishing difficult work to attain Unexcelled Complete Enlightenment and

preaching all the incredible Buddhist Dharmas to sentient beings were indeed hard experiences! The Buddha Sakyamuni's final emphasis brought The Sutra to an end. After listening to The Buddha's preachings Sariputra and medicant Scholars, together with all the sentient beings of the world including Devas and Men, Asuras or titanic Demons expressed their rejoicings and paid their respect by bowing to the Sutra, then they departed.(Asura: spirits or titanic demons are defined as "Not Devas, Ugly and Without Wine")

#### ĐÁO BỈ NGẠN.

Quên đời, dứt bỏ mọi ưu phiền,  
Kính dịch dăm pho tạ Phật tiên.  
Mở lối Xuân qua, gom nắng thấp,  
Mượn đường gió thổi, đón trăng lên.  
Vui trong rỗng lặng câu kinh niệm  
Hẹn giữa thình không tiếng gió nguyên  
Theo nắng Xuân về may áo mới,  
Qua đò Tịnh Độ đảo Bồ Bên.

(Plano, Texas Khai bút Xuân Mậu Tý 2008)